

Số: /2024/TT-BCA

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2019/TT-BCA ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về điều lệnh nội vụ, Thông tư số 35/2019/TT-BCA ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về điều lệnh đội ngũ và Thông tư số 36/2019/TT-BCA ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về nghi lễ Công an nhân dân**

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công tác đảng và công tác chính trị;*

*Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2019/TT-BCA ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về điều lệnh nội vụ, Thông tư số 35/2019/TT-BCA ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về điều lệnh đội ngũ, Thông tư số 36/2019/TT-BCA ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về nghi lễ Công an nhân dân.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2019/TT-BCA ngày 18/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định điều lệnh Nội vụ Công an nhân dân**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 như sau:

“1. Công an các đơn vị, địa phương phải xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tuần, tháng, quý, 06 tháng, năm; Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tuần được *lãnh đạo, chỉ huy* trực tiếp phê duyệt. Kế hoạch công tác tuần của cán bộ, chiến sĩ ghi theo Mẫu “Sổ kế hoạch công tác tuần” (kèm theo Thông tư này). Sổ kế hoạch công tác tuần phải ghi đầy đủ, cụ thể dự kiến nội dung công việc trong tuần và kết quả thực hiện từng ngày. Đối với cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ điều tra, trinh sát hoặc nhiệm vụ khác cần giữ bí mật về nội dung công việc thì chỉ cần ghi đề mục để giữ bí mật nghiệp vụ công tác; *lãnh đạo, chỉ huy* trực tiếp phụ trách cán bộ, chiến sĩ có trách nhiệm nhận xét đánh giá kết quả thực hiện trong tuần và phê duyệt nội dung công tác tuần tiếp theo vào ngày *thứ sáu hàng tuần. Trường hợp công tác đột xuất, lãnh đạo, chỉ huy sẽ phê duyệt vào ngày làm việc đầu tiên của tuần làm việc tiếp theo*”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 16 như sau:

“4. Căn cứ tình hình và tính chất công tác, thủ trưởng đơn vị quyết định tổ chức giao ban đột xuất, giao ban chuyên đề, giao ban theo cụm công tác. *Những*

*trường hợp không tổ chức được giao ban trực tiếp thì giao ban trực tuyến hoặc giao ban qua ứng dụng công nghệ nhưng phải đảm bảo bí mật theo quy định, rút ngắn hoặc kéo dài thời gian các buổi giao ban bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.”*

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17 như sau:

*“1. Các đơn vị Công an nhân dân phải tổ chức nghiêm túc chế độ trực chỉ huy, trực ban, bảo đảm quân số thường trực chiến đấu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an. Có danh sách hoặc lịch trực được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cơ cấu ca trực tại Công an cấp huyện phải có chỉ huy các đội trực thuộc.”*

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 như sau:

*“1. Công an đơn vị, địa phương, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước và của Bộ trưởng Bộ Công an; kịp thời phát hiện có dấu hiệu lộ, lọt bí mật phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.”*

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 20 như sau:

*“1. Các đơn vị Công an nhân dân phải bảo đảm chế độ nghỉ cho cán bộ, chiến sĩ theo quy định. Bảo đảm chế độ nghỉ cho cán bộ, chiến sĩ nam khi có vợ sinh con. Thủ trưởng đơn vị căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ để quyết định chế độ nghỉ cho cán bộ, chiến sĩ. Cán bộ, chiến sĩ khi nghỉ phải thực hiện đúng thời gian và nơi nghỉ đã đăng ký với đơn vị; khi lãnh đạo đơn vị yêu cầu phải có mặt kịp thời.”*

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 23 như sau:

*“2. Đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, chiến sĩ có trách nhiệm thu hồi vũ khí, vật liệu nổ công cụ hỗ trợ, các phương tiện nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu, giấy chứng minh Công an nhân dân và các loại giấy tờ khác do lực lượng Công an nhân dân cấp để phục vụ công tác.”*

7. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 26 như sau:

*“b) Trang phục thường dùng”.*

8. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 27 như sau:

*“g) Dự Đại hội thi đua toàn quốc, Đại hội thi đua toàn lực lượng Công an nhân dân, Đại hội đại biểu Hội cựu Công an nhân dân và Hội nghị điển hình tiên tiến Công an các đơn vị, địa phương”*

9. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 33 như sau:

*“d) Trong thời gian mặc trang phục được quy định tại điểm a, b khoản 1 điều này, nếu thời tiết thay đổi bất thường làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cán bộ chiến sĩ, chất lượng, hiệu quả công tác thì thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương quyết định việc sử dụng trang phục tại thời điểm đó, đảm bảo thống nhất trong toàn đơn vị. Báo cáo Bộ Công an (qua X03) để theo dõi, quản lý”.*

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 42 như sau:

*“Điều 42. Ứng xử khi giao tiếp qua các phương tiện thông tin*

Khi giao tiếp qua các phương tiện thông tin, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải giới thiệu tên và đơn vị của mình; ngôn ngữ giao tiếp phải đúng mực, lịch sự, rõ ràng, mạch lạc; không nói tục, không dùng từ “lóng”. Nội dung trao đổi ngắn gọn, tập trung vào công việc; không tiện trả lời thì nói lời xin lỗi, không đột ngột ngắt cuộc trao đổi; thực hiện đúng quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước trong quá trình trao đổi thông tin, kết thúc cuộc trao đổi bằng lời chào hoặc cảm ơn. *Cán bộ, chiến sĩ thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân và quy tắc ứng xử trên internet, mạng xã hội. Không đăng tải hình ảnh trang phục, số hiệu Công an nhân dân, các loại giấy tờ do Công an cấp lên mạng Internet, mạng xã hội. Không định vị địa chỉ, khu vực phòng làm việc của đơn vị lên bản đồ trực tuyến. Trường hợp phục vụ công tác phải được sự đồng ý của lãnh đạo đơn vị.*

#### 11. Sửa đổi, bổ sung Điều 43 như sau:

“1. Đeo kính màu đen khi trực tiếp giải quyết công việc với người khác; để tay vào túi quần hoặc túi áo khi làm nhiệm vụ; *trừ trường hợp đeo kính màu đen để đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ và phải được Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương đồng ý.*

2. Nhuộm tóc khác màu đen; móng tay, móng chân để dài, sơn màu; *đính đá, phủ nhũ.* Cán bộ, chiến sĩ nam để tóc dài trùm tai, trùm gáy hay cắt tóc quá ngắn (trừ trường hợp do đầu bị hói, bị bệnh lý theo chỉ định của bác sĩ hoặc do yêu cầu nghiệp vụ phải cắt tóc ngắn); để râu, ria ở cằm, ở cổ và trên mặt; *đục lỗ, xỏ khuyên. Trừ cán bộ nữ được đục lỗ, xỏ khuyên tại vị trí dái tai.*

3. *Mặc trang phục Công an nhân dân* ăn, uống ở hàng quán vỉa hè (trừ trường hợp do yêu cầu công tác cần xã hội hoá); hút thuốc khi làm nhiệm vụ, trong phòng làm việc, phòng họp, hội trường và ở những nơi có quy định cấm.

4. Đánh bạc dưới mọi hình thức; mê tín, bói toán; *uống rượu, bia và các chất có cồn trước, trong giờ làm việc, cả vào bữa ăn giữa ca trong ngày làm việc, ngày trực; uống rượu, bia say trong mọi trường hợp, mọi lúc, mọi nơi; sử dụng chất gây nghiện trái phép; điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; bỏ vị trí công tác (vắng trực không lý do).*

5. Lập bàn thờ, để bát hương, thắp hương trong hội trường, phòng họp, phòng khách, phòng làm việc, phòng ở, nhà kho, nhà ăn tập thể, nơi để hồ sơ tài liệu thuộc phạm vi trụ sở đơn vị Công an (trừ khi tổ chức lễ tang, *lập bàn thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, thắp hương trong ba ngày tết Nguyên đán, nhưng phải đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ.*)”

#### **Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2019/TT-BCA ngày 18/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định điều lệnh đội ngũ Công an nhân dân**

##### 1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 103 như sau:

“a) Khỏi trưởng:

- Khẩu lệnh: “Nhìn bên phải, chào” hoặc “Nhìn bên trái, chào”; *hô dự lệnh và động lệnh rơi vào chân trái;*

- Động tác: *Làm 2 cử động, gồm:*

*Cử động 1: Chân phải bước lên, chân trái bước lên bước thứ nhất, đi đều;*

*Cử động 2: Chân phải tiếp tục bước lên, chân trái bước lên bước thứ hai, chuyển thành đi nghiêm, khi bàn chân trái vừa chạm đất, kết hợp tay phải đánh lên vị trí chào, đầu ngón tay giữa chạm vào vành mũ bên phải, cánh tay trên nâng lên hợp với thân người 1 góc 80 độ, đồng thời quay mặt sang phải (trái) 45<sup>0</sup> (độ) nhìn vào đối tượng mình chào.”*

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 103 như sau:

“a) Khôi trường:

- Khẩu lệnh: “Đi đều, bước”; hô dự lệnh và động lệnh rơi vào chân trái;

- Động tác: Làm 2 cử động, gồm:

*Cử động 1: Chân phải bước lên, chân trái bước lên bước thứ nhất vẫn đi nghiêm.*

*Cử động 2: Chân phải tiếp tục bước lên, chân trái bước lên bước thứ hai chuyển thành đi đều, kết hợp tay phải từ vị trí đang chào hạ xuống vị trí như khi đi đều, đồng thời quay mặt nhìn thẳng, thôi chào.”*

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2019/TT-BCA ngày 18/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về Nghi lễ Công an nhân dân**

1. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 9 như sau:

Khi hô khẩu lệnh chào cờ, chủ lễ, trực ban buổi lễ và *tất cả cán bộ, chiến sĩ thực hiện động tác chào cờ*; toàn thể cán bộ, chiến sĩ hát Quốc ca một lần lời 1; hát Quốc ca xong, trực ban buổi lễ hô “thôi”, cán bộ, chiến sĩ đang thực hiện động tác chào về tư thế đứng nghiêm.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5, 6 Điều 57 như sau:

“5. *Dâng hương.*

*Ban Tổ chức mời các lãnh đạo, khách mời và cán bộ, chiến sĩ theo thứ tự thành một hàng dọc lên dâng hương. Tùy theo thực tế, Ban Tổ chức quyết định mời đại diện hoặc toàn thể cán bộ chiến sĩ trong đoàn lên dâng hương. Dâng hương xong về vị trí, nghe đọc lời tưởng niệm.*

6. *Đọc lời tưởng niệm.*

*Ban tổ chức đọc lời tưởng niệm (nội dung tưởng niệm ca ngợi công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các anh hùng liệt sĩ, các vị lãnh tụ, danh nhân văn hóa tiêu biểu đã cống hiến, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, ôn lại truyền thống anh hùng và hứa phấn đấu, học tập, thực hiện).*

7. *Tưởng niệm:*

Khi các lãnh đạo, khách mời và cán bộ, chiến sĩ dâng hương xong về vị trí, đội ngũ đã chỉnh tề, sĩ quan trực ban hô: “Nghiêm; phút tưởng niệm bắt đầu”, nhạc lễ cử (hoặc mở băng) bài “*Lãnh tụ ca*” khi tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, bài “*Hồn tử sĩ*” khi tưởng niệm các lãnh tụ, danh nhân văn hóa, anh hùng liệt sĩ. Lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ Công an đứng ở hàng ngang thứ nhất và cán bộ trực ban hướng về địa điểm dâng hoa, dâng hương thực hiện động tác chào, các đại biểu, cán bộ, chiến sĩ khác đứng nghiêm tưởng niệm, mắt nhìn xuống. Kết thúc nhạc lễ, sĩ quan trực ban hô:

“Thôi”; đại biểu, cán bộ, chiến sĩ đứng ở tư thế nghỉ.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, c khoản 1 Điều 83 như sau:

a) Lễ đài trang trí phong màu đen, phía trên có dòng chữ “Vô cùng thương tiếc đồng chí (cấp bậc + tên cán bộ, chiến sĩ hy sinh, từ trần)”. *Trường hợp có từ 02 - 05 đồng chí hy sinh thì tên các đồng chí hy sinh được ghi theo thứ tự từ trên xuống dưới đảm bảo nguyên tắc ưu tiên như sau: Chức vụ, cấp bậc hàm, tuổi đời; Trường hợp trên 05 đồng chí hy sinh thì chỉ ghi chung “Vô cùng thương tiếc các liệt sĩ hoặc các đồng chí sĩ quan, hạ sĩ quan đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ ngày.... tháng... năm .....*”.

b) Bàn thờ đặt trước, chính giữa phong, dưới lễ đài; trên bàn thờ có ảnh cán bộ, chiến sĩ hy sinh, từ trần cỡ 40cm (centimét) x 30cm (centimét), giá Huân chương, lư hương, cây đèn. *Trường hợp lễ tang có từ 02 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên thì di ảnh và giá để Huân chương (nếu có) của cán bộ, chiến sĩ hi sinh, từ trần đặt ở bàn thờ nhỏ phía dưới linh cữu.*

c) Linh cữu phủ Công an kỳ (kích thước 300cm (centimét) x 200cm (centimét) đặt trên giá đỡ chính giữa lễ đài, đầu hướng về phía lễ đài; *“Trường hợp lễ tang từ 02 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên, căn cứ vào thứ tự ưu tiên, hướng nhìn từ khán đài xuống hội trường. Linh cữu số 1 đặt tại trung tâm, phía trên của lễ đài, bên phải là linh cữu của đồng chí ưu tiên số 2, bên trái là linh cữu của đồng chí ưu tiên số 3, lần lượt theo số thứ tự ưu tiên xếp từ phải, sang trái, cho đến khi đạt được một hoặc nhiều hàng ngang, đảm bảo số lượng linh cữu phù hợp với diện tích lễ đài hoặc khu vực tổ chức lễ tang”.*

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 84 như sau:

a) Phủ Công an kỳ

Trước khi tổ chức lễ viếng 5 phút, 02 cán bộ, chiến sĩ vào phủ Công an kỳ. động tác phủ Công an kỳ thực hiện như sau:

Từ vị trí tập kết (phía cuối đội tiêu binh) 02 cán bộ, chiến sĩ vào phủ Công an kỳ thành một hàng ngang đi nghiêm tiêu binh (80 bước/phút). Theo hướng nhìn lên lễ đài, số 1 đi bên phải (có đánh tay), số 2 đi bên trái 2 tay nâng Công an kỳ đã gấp sẵn, 2 cánh tay trên khếp sát thân người, cánh tay dưới vuông góc với cánh tay trên, bàn tay ngửa, năm ngón tay khếp sát nắm chắc Công an kỳ. Đi đến chính giữa linh cữu thì đứng lại, thực hiện động tác quay bên phải (trái) mặt hướng vào linh cữu. Số 2 đặt nhẹ Công an kỳ lên nắp linh cữu; số 1 và số 2 phối hợp dùng 2 tay nắm mép ngoài Công an kỳ, đồng thời lùi một bước kéo căng và mở Công an kỳ, Công an kỳ được mở rộng và song song với mặt linh cữu, số 1 và số 2 phối hợp vừa phủ Công an kỳ vừa chỉnh cho ngay ngắn (trường hợp linh cữu có kính nhìn mặt thì số 2 vừa phủ vừa gấp Công an kỳ sao cho mép trên của hàng chữ “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” cách mép dưới kính nhìn mặt khoảng 15cm (centimét), trường hợp linh cữu không có kính nhìn mặt thì phủ Công an kỳ kín linh cữu). Phủ xong thực hiện động tác quay phải (trái) đi nghiêm về vị trí ban đầu. *Trường hợp lễ tang từ 02 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên, động tác phủ Công an kỳ tại các linh cữu được thực hiện cùng lúc”.*

b) Lễ viếng:

Đại diện Ban Tổ chức lễ tang công bố Quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức lễ tang; thông báo thời gian tổ chức lễ viếng, lễ truy điệu, lễ đưa tang và lễ an táng hoặc hỏa táng, điện táng.

Đến giờ viếng, khi các lực lượng phục vụ lễ tang và những người tham dự lễ tang đã vào vị trí theo quy định, Ban Tổ chức lễ tang thông báo “Lễ viếng đồng chí (cấp bậc, họ tên) bắt đầu”.

Giới thiệu các đoàn theo thứ tự vào viếng.

Từng đoàn vào viếng theo đội hình như sau: Hai cán bộ, chiến sĩ khiêng hoa đi trước; tiếp theo là Trưởng đoàn; các thành viên trong đoàn đi thành một hoặc hai hàng dọc. Sĩ quan dẫn viếng đi chéch phía sau, bên phải Trưởng đoàn.

Khi đoàn vào viếng, hai cán bộ, chiến sĩ khiêng hoa đứng chờ sẵn, hướng vòng hoa về phía đoàn, “Trình hoa”. Sau đó xoay vòng hoa lại, đi nghiêm tiêu binh (80 bước/phút) trước đoàn vào vị trí viếng.

Khi đến vị trí viếng, hai cán bộ, chiến sĩ khiêng hoa đứng lại, phối hợp xoay và đặt vòng hoa vào giá hoa viếng, hướng mặt vòng hoa về phía đoàn viếng, sửa lại ngay ngắn rồi quay đằng sau đi đều về đứng ở hai bên. Sĩ quan dẫn viếng hướng dẫn đoàn viếng đứng thành hàng ngang. Thành viên của đoàn viếng theo sự hướng dẫn đứng nghiêm, tùy số lượng đoàn viếng nhiều hay ít mà bố trí đứng thành một hoặc nhiều hàng ngang. Trưởng đoàn đứng chính giữa hàng, sĩ quan dẫn viếng đứng về bên phải đoàn viếng. *Sĩ quan dẫn viếng mời Trưởng đoàn viếng lên thắp hương, xong trưởng đoàn về vị trí. Trường hợp lễ tang từ 02 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên, Ban tổ chức lễ tang căn cứ điều kiện thực tế để quyết định cho đồng chí Trưởng đoàn viếng hoặc các đồng chí trong đoàn viếng được thắp hương chung, thắp hương riêng cho các đồng chí hy sinh*

Mặc niệm: Khi đoàn viếng đã ổn định đội hình, người điều khiển âm thanh mở nhạc “Hồn tử sĩ”. Nếu có Đội nhạc lễ Công an nhân dân thì cử bài “Hồn tử sĩ”. Khi nghe bài “Hồn tử sĩ”, mọi người trong đoàn viếng mặc niệm. Nếu mặc trang phục Công an nhân dân thì hàng ngang trên cùng thực hiện động tác chào, mắt nhìn linh cữu, nếu mặc thường phục thì đầu hơi cúi, mắt nhìn xuống. Khi nhạc dừng lại thì kết thúc mặc niệm. Trường hợp không có nhạc thì sĩ quan dẫn viếng hô: “Phút mặc niệm bắt đầu”, hết thời gian mặc niệm hô: “Thôi” để thay nhạc.

Sau khi kết thúc mặc niệm, sĩ quan dẫn viếng hướng dẫn đoàn viếng đi thành một hàng dọc theo thứ tự: Trưởng đoàn, sau đó đến các thành viên trong đoàn. Sĩ quan dẫn viếng đi bên phải Trưởng đoàn, đi vòng từ bên phải linh cữu (phía trong cán bộ túc trực) lên đầu linh cữu, thực hiện động tác chào. *Trường hợp lễ tang từ 02 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên, Ban Tổ chức lễ tang căn cứ điều kiện thực tế để hướng dẫn Đoàn viếng thực hiện động tác chào đi vòng qua linh cữu hoặc chào đi ngang qua trước bàn thờ nhỏ, rồi vòng đến vị trí nơi gia đình thân nhân người đã mất, chia buồn với gia đình, sau đó đi ra khỏi khu vực viếng. Trưởng đoàn ghi sổ tang.*

c) Lễ truy điệu:

Đến giờ làm lễ truy điệu, Ban Tổ chức lễ tang mời các lãnh đạo, thành viên Ban Tổ chức lễ tang, các đoàn dự lễ tang, đơn vị nghi lễ vào vị trí tổ chức lễ truy điệu.

Khi mọi người đã vào vị trí ổn định, Ban Tổ chức lễ tang tuyên bố: “Lễ truy điệu đồng chí (cấp bậc, họ tên) bắt đầu”. Sau đó, mời Trưởng ban Tổ chức lễ tang đọc điều văn. *Trường hợp lễ tang từ 02 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên, Trưởng ban lễ tang đọc điều văn lần lượt cho từng đồng chí hy sinh theo thứ tự ưu tiên chức vụ, cấp bậc hàm, tuổi đời;* đọc điều văn xong, Trưởng ban Tổ chức lễ tang tuyên bố: “Phút mặc niệm bắt đầu” đồng thời thực hiện động tác quay hướng về phía linh cữu.

Người điều khiển âm thanh mở nhạc “Hồn tử sĩ”, nếu có Đội nhạc lễ Công an nhân dân thì cử nhạc “Hồn tử sĩ”.

Đội danh dự thực hiện động tác bồng súng chào. Tất cả mọi người dự lễ truy điệu đứng nghiêm, mặc niệm; cán bộ, chiến sĩ mặc trang phục Công an nhân dân đứng nghiêm thực hiện động tác chào. Kết thúc nhạc “Hồn tử sĩ”, các đại biểu thôi mặc niệm, Đội danh dự thôi chào.

Đại diện Ban Tổ chức lễ tang hoặc đại diện gia đình phát biểu cảm ơn.

Ban Tổ chức lễ tang tuyên bố: “Lễ truy điệu đồng chí (cấp bậc, họ tên) kết thúc”, rồi mời các lãnh đạo, đại biểu, các đoàn, gia đình nghỉ tại chỗ 5 phút và chuẩn bị đưa thi hài ra xe tang. Đội nhạc lễ (nếu có), Đội danh dự, tiêu binh ra khỏi vị trí. Các đội công tác thực hiện nhiệm vụ theo quy định”;

#### d) Lễ đưa tang

Chuyển linh cữu lên xe tang: Đội nghi lễ và đoàn xe tang triển khai đội hình theo quy định; cán bộ, chiến sĩ danh dự gập Công an kỳ phủ trên linh cữu; hai cán bộ, chiến sĩ mang ảnh, giá Huân chương đến vị trí trước linh cữu để đi trước linh cữu; đội khiêng linh cữu vào khiêng linh cữu ra xe, các đại biểu, Ban Tổ chức lễ tang có thể cùng tham gia khiêng linh cữu. *Trường hợp lễ tang từ 02 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên, linh cữu được khiêng ra xe tang lần lượt theo thứ tự ưu tiên chức vụ, cấp bậc hàm, tuổi đời*

Khi linh cữu được khiêng ra, thứ tự đi sau linh cữu là gia đình, các lãnh đạo, tiếp đến là đại biểu và các đoàn. Đến xe tang, đặt linh cữu lên xe tang hoặc giá kéo. Cán bộ, chiến sĩ mang ảnh, giá Huân chương để lên xe chở Công an kỳ. Đối với lễ tang của sĩ quan cấp úy, hạ sĩ quan, chiến sĩ không có xe Công an kỳ thì mang ảnh, giá Huân chương (nếu có), lên xe linh cữu. Bộ phận khiêng hoa, hương đưa hoa, hương lên xe theo quy định. Lãnh đạo, gia đình, đại biểu, thân quyến lên các xe đưa tang.

Đưa tang: Khi linh cữu đã được đặt lên xe chở linh cữu (hoặc xe kéo), các lực lượng đã chuẩn bị xong, Ban Tổ chức lễ tang ra lệnh cho đoàn xe tang xuất phát, thứ tự các xe như sau: Xe chỉ huy của Ban Tổ chức lễ tang; xe Công an kỳ, ảnh, huân, huy chương; xe Đội danh dự Công an nhân dân; xe chở Đội nhạc (nếu có); xe chở hoa; xe chở linh cữu (hoặc xe kéo linh cữu); xe gia đình; xe các đồng chí lãnh đạo; xe đại diện đơn vị, đại biểu; xe Ban Tổ chức lễ tang.

Tốc độ, hành trình, cự ly của các xe đưa tang do Ban Tổ chức lễ tang quy định, nhưng phải bảo đảm tuyến đường đi từ nơi tổ chức lễ viếng đến nơi an táng hoặc hỏa táng, điện táng là hợp lý nhất. Không thực hiện rước di ảnh qua nơi ở. Trường hợp đặc biệt do lãnh đạo Bộ Công an quyết định”;

**Điều 4. Điều khoản thi hành.**

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày.....tháng.....năm 2024.

2. Các Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giám đốc học viện, Hiệu trưởng trường Công an nhân dân chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

3. Cục Công tác đảng và công tác chính trị chủ trì, phối hợp với Công an các đơn vị có liên quan đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Thông tư này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Bộ (qua Cục Công tác đảng và công tác chính trị) để được hướng dẫn.

***Nơi nhận:***

- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ và Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để thực hiện);
- Lưu: VT, V03, X03 (P6). NHD (132b)

**BỘ TRƯỞNG****Thượng tướng Lương Tam Quang**